

Số: 99/2021/QĐST-HNGĐ

Tân Hồng, ngày 08 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Trần Thị Thúy N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện K, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Võ Thanh S, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện K, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thúy N và anh Võ Thanh S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thúy N và anh Võ Thanh S tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung:

Giao con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 28-11-2003 cho chị Trần Thị Thúy N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu T đang sống chung với chị N và có nguyện được sống chung với chị N);

Giao con chung tên Võ Minh T1, sinh ngày 10-11-2012 cho anh Võ Thanh S được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu T1 đang sống chung với anh S và có nguyện được sống chung với anh S).

Chị Trần Thị Thúy N có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Võ Minh T, anh Võ Thanh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Võ Minh T1 mà không ai được cản trở. Chị N, anh S lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị Thúy N và anh Võ Thanh S đều không yêu cầu cấp dưỡng và không tự nguyện cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Thúy N và anh Võ Thanh S đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Chị Trần Thị Thúy N đồng ý chịu 75.000 đồng án phí, anh Võ Thanh S đồng ý chịu 75.000 đồng án phí. Chị Trần Thị Thúy N đồng ý tự nguyện chịu thay anh Võ Thanh S số tiền án phí nêu trên và được anh Võ Thanh S đồng ý nên anh Võ Thanh S không còn phải chịu án phí. Vậy tổng cộng chị Trần Thị Thúy N đồng ý chịu 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số BI/2019/0009300 ngày 28-4-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Chị Trần Thị Thúy N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CC THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Bé Hương